TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN BÌNH Đ, TỈNH BẾN TRE	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **13**/2018/DS-ST
Ngày: 27 - 02 - 2018
Về việc: " *Tranh chấp hợp đồng tín dụng* "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH Đ, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Loan**.**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Quang Đỉnh.

Bà Phạm Thị Lợi.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Đinh Quốc Hiếu – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án đã thụ lý số: 222/2017/TLST- DS ngày 10 tháng 11 năm 2017 về việc: *"Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXX-ST ngày 11 tháng 01 năm 2018. Giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần KL**

Có trụ sở tại: 40-42-44, Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện cho Ngân hàng: **Ông Võ Duy B – Giám đốc Ngân hàng – Chi nhánh Bến Tre** theo văn bản ủy quyền số 726/QĐ-NHKL ngày 15/3/2017 của Tổng Giám đốc Ngân hàng.

Ông Bảo ủy quyền ông: **Lê Nhật T,** sinh năm 1977 - **Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng – Phòng giao dịch Bình Đ,** địa chỉ: số 19C1, khu phố 3, thị trấn Bình Đ, huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 102/UQ – CNBT ngày 04/4/2017 của **Giám đốc Ngân hàng – Chi nhánh Bến Tre.** (Có mặt).

* *Bị đơn:*

1/ **Nguyễn Thị Ph,** sinh năm 1966 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Vinh Tr, xã Vang Quới Đ, huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tre.

2/ **Đỗ Thành M**, sinh năm 1954 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Vinh Th, xã Vang Quới T, huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 04/04/2017và những lời trình bày tiếp theo tại phiên Tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ngân hàng – chi nhánh Bến Tre - Phòng giao dịch Bình Đ (Ngân hàng) cùng với bà Nguyễn Thị Ph và ông Đỗ Thành M đã ký kết Hợp đồng tín dụng số: TD8435/HĐTD ngày 14/3/2014 đã xác lập với nội dung như sau:

- Số tiền cho vay: 55.000.000 đồng.

- Thời hạn cho vay: 13 tháng, tính từ ngày bên A ký nhận nợ lần đầu (ngày 17/3/2014).

- Mục đích sử dụng tiền vay: Sữa chữa nhà ở.

- Phương thức cho vay: Từng lần.

- Lãi suất cho vay (trong hạn): 1,2%/tháng.

- Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay ngay trước thời điểm phát sinh nợ quá hạn.

- Hình thức thanh toán: Lãi tiền vay trả hàng tháng. Vốn gốc trả: Đến hết 12 tháng trả 50.000.000 đồng, vốn gốc còn lại trả cuối kỳ.

Trong quá trình vay, ông Đỗ Thành M và bà Nguyễn Thị Ph đã không thực hiện nghĩa vụ trả vốn theo thỏa thuận trong hợp đồng.

Đối với số tiền lãi thì ông M và bà Ph đã trả đến ngày 23/3/2015 số tiền là 8.189.529 đồng. Gồm: Lãi trong hạn: 8.158.527 đồng, tiền phạt chậm trả lãi: 31.002 đồng.

Khoản nợ trên được đảm bảo bằng tài sản thế chấp theo Hợp đồng số: TD8435/HĐTC ngày 14/03/2014 gồm Quyền sử dụng đất thửa 557, tờ bản đồ số 4 xã Vang Quới Đ thuộc quyền sử dụng hợp pháp của bà Nguyễn Thị Ph và việc giao dịch thế chấp có công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định.

Trong quá trình sử dụng vốn vay, ông Đỗ Thành M và bà Nguyễn Thị Ph đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định tại Hợp đồng tín dụng số TD6435 ngày 14/03/2014 nên Ngân hàng – chi nhánh Bến Tre – Chi nhánh Bến Tre đã chuyển khoản vay sang nợ quá hạn và yêu cầu khách hàng trả nợ.

Do bên vay, bên có thế chấp không hợp tác thực hiện các yêu cầu hợp lệ của Ngân hàng, không giao tài sản để Ngân hàng xử lý dẫn đến các bên không thể thương lượng để tự giải quyết tranh chấp, nên Ngân hàng buộc phải khởi kiện ra Tòa án và yêu cầu bà Ph và ông M phải liên đới trả nợ như sau:

- Tổng số tiền còn nợ tính đến hết ngày 26/02/2018 là 93.364.605 đồng, trong đó:

- Nợ gốc: 55.000.000 đồng;

- Nợ lãi: 38.364.605 đồng, gồm:

+ Lãi trong hạn: 60.838 đồng

+ Lãi quá hạn: 37.953.769 đồng

+ Lãi phạt chậm trả: 349.998 đồng.

- Công nhận việc Ngân hàng tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 27/02/2018 đến khi trả hết nợ gốc theo mức lãi suất quá hạn đã quy định tại Hợp đồng tín dụng số: TD8435/HĐTD ngày 14/03/2014.

- Trường hợp ông M, bà Ph không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, đề nghị Tòa án tuyên xử giao cho Ngân hàng TMCP KL – chi nhánh Bến Tre được quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức thi hành án có thẩm quyền xử lý phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi khoản nợ nêu trên, theo hợp đồng thế chấp số TD8435/HĐTC ngày 14/03/2014.

** Đối với bị đơn thì suốt quá trình giải quyết vụ án không đến Tòa án nên không thu thập được lời khai.*

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:*

Đối với Thẩm phán có thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng nguyên tắc xét xử.

Nguyên đơn chấp hành tốt quyền và nghĩa vụ theo luật định. Bị đơn không đến theo giấy triệu tập của Tòa án nên không thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ của đương sự.

Về nội dung vụ án: Nguyên đơn khởi kiện đòi bị đơn trả số tiền nợ vay tính đến ngày 26/2/2018 là 93.364.605 đồng theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết ngày 14/3/2014. Nhận thấy: Hợp đồng tín dụng mà hai bên ký kết không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Nên nguyên đơn khởi kiện đòi bị đơn phải trả số tiền nợ còn thiếu là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Đỗ Thành M, bà Nguyễn Thị Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để xét xử, nhưng ông, bà vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc sự kiện bất ngờ. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt ông M, bà Ph là phù hợp quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP KL - chi nhánh Bến Tre, về việc yêu cầu ông Đỗ Thành M và bà Nguyễn Thị Ph phải thanh toán tiền nợ vay gồm nợ gốc và tiền nợ lãi mà ông Đỗ Thành M, bà Nguyễn Thị Ph đã vay và hiện còn nợ Ngân hàng tính đến hết ngày 26/02/2018 là 93.364.605 đồng, trong đó: Nợ gốc: 55.000.000 đồng; Nợ lãi 38.364.605 đồng.

Hội đồng xét xử, xét thấy: Theo hợp đồng tín dụng số TD8435 ngày 14/03/2014 thì ông Đỗ Thành M và bà Nguyễn Thị Ph có vay của Ngân hàng TMCP KL – chi nhánh Bến Tre số tiền vay 55.000.000 đồng. Thời hạn cho vay: 13 tháng. Mục đích sử dụng tiền vay: Sữa chữa nhà. Phương thức cho vay: Từng lần. Lãi suất cho vay (trong hạn): 1,2%/tháng. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Hợp đồng đều có chữ ký của ông Đỗ Thành M và bà Nguyễn Thị Ph.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông M và bà Ph đã sử dụng hết quyền nhận tài sản nhưng không thanh toán đầy đủ tiền nợ vốn và tiền lãi suất khi đến thời hạn trả nợ là đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay, cụ thể là vi phạm tại Điều 3 của Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết (bút lục 08). Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc ông M và bà Ph phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng- chi nhánh Bến Tre số tiền nợ tính đến ngày 26/02/2018 là 93.364.605 đồng.

Đồng thời Ngân hàng yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 27/02/2018 đến khi trả hết nợ gốc theo mức lãi suất quá hạn đã quy định tại Hợp đồng tín dụng số: TD8435 ngày 17/03/2014. Điều này phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết tại Điều 6, 9 cũng như theo quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số TD8435/HĐTC ngày 14/3/2014.

Hội đồng xét xử, xét thấy:

Theo biên bản xác minh ngày 11/6/2017 (bút lúc 69) thì tài sản thế chấp vẫn do bà Nguyễn Thị Ph đứng tên, không có xãy ra tranh chấp, hiện trạng không có gì thay đổi so với tại thời điểm đã thế chấp.

Qua xem xét, thì hợp đồng thế chấp tài sản bảo đảm nêu trên đều được thực hiện đúng trình tự, thủ tục và hợp đồng đã được công chứng cũng như hoàn thành thủ tục đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Bình Đ. Căn cứ vào Điều 7 Nghị Định số 83/2010 ngày 23/7/2010 của Chính phủ Nghị

định về đăng ký giao dịch bảo đảm nên hợp đồng thế chấp này là hợp pháp. Do đó, khi ông Đỗ Thành M, bà Nguyễn Thị Ph không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng khi đến thời hạn trả là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng mà 02 bên đã ký kết. Nên Ngân hàng TMCP KL - Chi nhánh Bến Tre có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản thế chấp để bảo đảm thu hồi các khoản nợ nêu trên và điều này được hai bên thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp mà các bên đã ký kết tại Điều 8 của các hợp đồng thế chấp (bút lục 19, 20) và cũng phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những nhận định nêu trên, có cơ sở để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/20116/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, nên ông Đỗ Thành M, bà Nguyễn Thị Ph phải chịu án phí là: 93.364.605 đồng x 5% = 4.668.200 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/20116/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCPKL– chi nhánh Bến Tre đối với ông Đỗ Thành M, bà Nguyễn Thị Ph " *Về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng"*.

2. Buộc ông Đỗ Thành M và bà Nguyễn Thị Ph có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP KL - chi nhánh Bến Tre số tiền nợ tính đến hết ngày 26/02/2018 là 93.364.605 đồng. (Chín ba triệu ba trăm sáu bốn ngàn sáu trăm lẻ năm đồng). Trong đó: Nợ gốc: 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng); nợ lãi: 38.364.605 đồng (Ba mươi tám triệu ba trăm sáu mươi bốn ngàn sáu trăm lẻ năm đồng).

Ông Đỗ Thành M, bà Nguyễn Thị Ph còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày 27/02/2018 cho Ngân hàng TMCP KL - chi nhánh Bến Tre theo mức lãi suất quá hạn tại Hợp đồng tín dụng mà 02 bên đã ký kết số TD 8435 ngày 14/03/2014 cho đến khi thi hành xong.

3. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông Đỗ Thành M và bà Nguyễn Thị Ph không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng - chi nhánh Bến Tre, thì Ngân hàng - chi nhánh Bến Tre có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát

mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số TD8435/HĐTC ngày 14/03/2014 giữa Ngân hàng TMCP KL - chi nhánh Bến Tre với ông M, bà Ph để thu hồi nợ.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Đỗ Thành M, bà Nguyễn Thị Ph phải liên đới chịu 4.668.200 đồng (Bốn triệu sáu trăm sáu mươi tám ngàn hai trăm đồng) án phí.

- Hoàn trả Ngân hàng 1.986.000 đồng (Một triệu chín trăm tám mươi sáu ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006162 ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (Phòng KTNV& T.H.A);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Cơ quan THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG X ÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Loan